TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2023/QĐST- HNGĐ	*Y, ngày 24 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 30/2023/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977

Địa chỉ: Bản M, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Lê Văn D, sinh năm 1978

Địa chỉ: Bản M, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Lê Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị N và ông Lê Văn D có 01 con chung là anh Lê Văn P, sinh năm 1995 hiện nay đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2021/0001094 ngày 01/02/2023 nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La. Bà Nguyệt được hoàn trả lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (02);
- TAND Tỉnh (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện (02);
- Chi cục THA huyện (01);
- UBND xã C (01);
- Lưu hồ sơ vụ án(01).

THẨM PHÁN

Cầm Thị Thanh Huyền